

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SƠN LA  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-ST  
Ngày: 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Bích Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan, bà Hà Thị Thanh Liêm (giáo viên nghỉ hưu).

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Mạnh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/HSST, ngày 18/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 01/ 11/ 2021 đối với bị cáo:

**Lò Ngọc C**, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 13 tháng 9 năm 2002 tại Sơn La; nơi cư trú: Bản B, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Thái; Con ông: Lò Văn Quyết (đã chết) và bà Cà Thị Lan (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Cháu Lường Thị Kim Ng, sinh ngày 21/11/2008 (tính đến ngày 29/5/2021, bị hại 12 tuổi 06 tháng 8 ngày). Địa chỉ: Bản P, xã Đ, thành phố S, tỉnh Sơn La. Xin vắng mặt tại phiên tòa.

**Người đại diện theo pháp luật của bị hại:** Bà Lò Thị Ph (mẹ đẻ cháu Lường Thị Kim Ng). Địa chỉ: Bản P, xã Đ, thành phố S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Bà Trần Bích Liên, Luật sư trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** chị Cà Thị L (Đ). Trú tại: Bản Sàng, xã Hua La, thành phố Sơn La. (có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ tình cảm từ trước, khoảng 16 giờ ngày 24/5/2021, Lò Ngọc C, sinh ngày 13/9/2002, trú tại: Bản B, phường C, thành phố S nhắn tin qua mạng xã hội Facebook rủ cháu Lường Thị Kim Ng, sinh ngày 21/11/2008, trú tại: Bản P, xã Đ, thành phố S đi chơi, Ng đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô đến nhà đón Ng rồi đi đến nhà bạn của C ở bản H, phường T, thành phố S để ăn cơm, uống rượu. Sau khi ăn xong, Ng nói đang có mâu thuẫn với bố mẹ, Ng không muốn về nhà nên C đưa cháu Ng về nhà C ở bản B, phường C, thành phố S và để Ng ở lại đây.

Khoảng 01 giờ ngày 29/5/2021, sau khi cùng nhau đi chơi về, C và cháu Ng vào giường của C nằm. C rủ cháu Ng quan hệ tình dục, Ng đồng ý. Sau đó, C và cháu Ng tự cởi quần áo của mình, Ng ngồi lên người C, C dùng tay phải cầm dương vật đang C cứng đưa vào trong âm hộ của cháu Ng, quan hệ tình dục với cháu Ng khoảng 15 phút thì C rút dương vật ra xuất tinh lên ga đệm trên giường ngủ.

Sau đó, C và Ng tự mặc quần áo rồi đi ngủ. Đến 09 giờ sáng cùng ngày, mẹ của cháu Ng là chị Lò Thị Ph, sinh năm 1977, trú tại: Bản P, xã Đ, thành phố S đến tìm cháu Ng và phát hiện sự việc đã trình báo Công an phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La.

Tại cơ quan điều tra, C khai nhận toàn bộ sự việc, hành vi. Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ đồ vật liên quan, kiểm tra dấu vết thân thể, lấy mẫu trưng cầu giám định. Thu giữ của C: 01 quần dài, 01 chiếc quần lót nam màu đen của Lò Ngọc C mặc ngày 29/5/2021, 01 váy, 01 áo ngực, 01 áo cộc tay màu đen, 01 chiếc quần lót nữ của cháu Lường Thị Kim Ng mặc ngày 29/5/2021, 01 chiếc ga trải giường.

Căn cứ lời khai của bị cáo và bị hại, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Sơn La đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; Trưng cầu giám định khả năng sinh lý của Lò Ngọc C; Trưng cầu giám định tỷ lệ % tổn thương bộ phận sinh dục của cháu Lường Thị Kim Ng, xác định cháu Ng có thai hay không và trưng cầu giám định ADN.

Tại kết luận giám định số 40/TĐ ngày 03/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “Tại thời điểm giám định khả năng sinh lý, sinh dục nam của Lò Ngọc C là bình thường. Tại thời điểm giám định Lò Ngọc C âm tính với vi rút HIV.

Tại kết luận giám định số 39/TĐ ngày 03/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: Tại thời điểm giám định khám toàn thân Lường Thị Kim Ng không có dấu vết thương tích. Màng trinh rách cũ điểm 4h - 7h - 11h. Tại thời điểm giám định trong dịch âm đạo của Lường Thị Kim Ng không tìm thấy tinh trùng.

Tại kết luận giám định số 42/2021/TĐTE ngày 07/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: “Tại thời điểm khám giám định cháu Lương Thị Kim Ng không có thai.

Tại Kết luận giám định pháp y về ADN số 242/21/TC-ADN ngày 08/6/2021 của Viện pháp y Quốc gia - Bộ Y tế kết luận:

Thử định tính phát hiện nhanh vết tinh dịch người trên các mẫu gửi giám định ký hiệu A1 (mẫu dịch trong âm đạo Lương Thị Kim Ng), A2 (Chiếc ga trải giường thu giữ tại giường ngủ của Lò Ngọc C): Dương tính

Trên mẫu gửi giám định ký hiệu A1 (mẫu dịch trong âm đạo Lương Thị Kim Ng), A5 (quần lót của Lương Thị Kim Ng) có hiện diện ADN của Lò Ngọc C.

ADN của nữ giới thu từ mẫu giám định ký hiệu A3 (quần lót Lò Ngọc C) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Lương Thị Kim Ng.

Về tài liệu xác định tuổi của bị hại: Tại giấy khai sinh số 03/2008 ngày 05/01/2009 của ủy ban nhân dân xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La xác định Lương Thị Kim Ng sinh ngày 21/11/2008.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, đồng thời gia đình bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lò Ngọc C.

Cáo trạng số 729/CT-VKSTP ngày 18/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố Lò Ngọc C về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Ngọc C từ 04 năm đến 05 năm tù về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi.

2. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: số quần áo, váy của bị cáo và bị hại do không còn giá trị sử dụng.

Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 30 triệu đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Bị cáo nhất trí với cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản truy tố, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhất trí với ý kiến, đề nghị của bị hại, người đại diện về giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người đại diện, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi. Xét lời khai của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với lời khai của bị hại, các kết quả khám nghiệm hiện trường, xem xét dấu vết thân thể, các kết luận giám định. Do vậy, có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 29/5/2021, Lò Ngọc C đã thực hiện hành vi giao cấu với cháu Lường Thị Kim Ng(12 tuổi 06 tháng 8 ngày) (cháu Ng tự nguyện giao cấu với bị cáo). Hành vi của bị cáo phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 142 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố về tội danh, điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo gây tổn hại sức khỏe, xâm phạm quyền được bảo vệ thân thể, nhân phẩm, danh dự- của người dưới 16 tuổi, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của bị hại. Xét cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét: Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức Pháp luật có phần hạn chế do nhầm tưởng tuổi của bị hại và bị hại tự nguyện là không phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Quá trình Điều tra bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa di của bị cáo tự nguyện đứng ra bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ, được bị hại và người đại diện chấp nhận và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi cha mẹ từ bé, là lao động chính, sống cùng bà nội đã già yếu không có khả năng lao động,

là gia đình có công với cách mạng, có ông ngoại, ông nội được tặng thưởng huân huy chương nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định, phân tích trên xét cần áp dụng khoản 3 Điều 54 bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình, xã hội. Điều này cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của những người tham gia tố tụng và đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 142 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng là các mẫu sau giám định, đồ vật liên quan, quần áo thu giữ của bị cáo và bị hại, không còn giá trị sử dụng trong 03 phong bì và 01 hộp giấy niêm phong.

[5] Về trách nhiệm dân sự: trong thời gian chuẩn bị xét xử vụ án, di của bị cáo là Cà Thị Lao tự nguyện góp tiền cho bị cáo và thay bị cáo thăm hỏi, bồi thường cho bị hại. Xét cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã nhờ gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Bị hại, người đại diện không có yêu cầu khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là di của bị cáo không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền đã đứng ra bồi thường cho người bị hại

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

#### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự:

2. Tuyên bố bị cáo Lò Ngọc C phạm tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi. Xử phạt bị cáo Lò Ngọc C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/5/2021.

3. Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47; Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

4. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn đã niêm phong mặt trước ghi quần dài Lò Ngọc C mặc ngày 29/5/2021; 01 phong bì công văn đã niêm phong mặt trước ghi: váy, áo ngực cháu Lường Thị Kim Ng mặc ngày 29/5/2021; 01 phong bì công văn đã niêm phong mặt trước ghi: Áo cộc tay màu đen thu giữ của cháu Lường Thị Kim Ng ngày 29/5/2021; 01 hộp giấy đã niêm phong bên trong có 01 ga trải giường, 01 quần lót nam màu đen của Lò Ngọc C, 01 quần lót nữ của Lường Thị Kim Ng.

( Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2021 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

5. Căn cứ khoản 1 Điều 585, Điều 590, Điều 592 Bộ luật Dân sự: Ghi

nhận sự tự nguyện của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường cho bị hại Lương Thị Kim Ng số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); bị hại và người đại diện không có yêu cầu khác.

6. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lò Ngọc C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/11/2021).

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam; bị cáo; bị hại; ĐDHP của bị hại; NCQL, NVLQ;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hoàng Thị Bích Hồng**